

SỞ Y TẾ QUẢNG NINH
BỆNH VIỆN BVSK TÂM THẦN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 348/TB-BVBVSKTT
V/v thông báo nhu cầu tiếp nhận báo giá
trang thiết bị y tế cho Bệnh viện bảo vệ
sức khỏe tâm thần tỉnh Quảng Ninh.

Quang Hanh, ngày 01 tháng 8 năm 2025

Kính gửi: Các tổ chức/ doanh nghiệp cung cấp hàng hóa

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 của Quốc hội về việc Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu; Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc Hội về việc Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính Phủ về việc quản lý trang thiết bị y tế; Nghị định 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính Phủ về việc quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06/02/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu;

Căn cứ Quyết định số 1492/QĐ-SYT ngày 28/7/2025 của Sở Y tế Quảng Ninh về việc Phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm thiết bị năm 2025 cho các đơn vị trực thuộc Sở Y tế; Quyết định số 1520/QĐ-SYT ngày 29/7/2025 của Sở Y tế Quảng Ninh về việc điều chỉnh dự toán kinh phí không tự chủ - Kinh phí mua sắm, sửa chữa, bảo dưỡng trang thiết bị năm 2025 cho các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;

Bệnh viện Bảo vệ sức khỏe tâm thần Quảng Ninh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu, nội dung cụ thể như sau:

STT	Tên hàng Hóa	Đơn vị	Số lượng
01	Máy xét nghiệm sinh hóa (Chi tiết có phụ lục 1 đính kèm)	Máy	01

02	Máy X-Quang kỹ thuật số chụp tổng quát (Chi tiết có phụ lục 1 đính kèm)	Máy	01
03	Máy sấy đồ vải (công suất $\geq 65\text{kg}$) (Chi tiết có phụ lục 1 đính kèm)	Máy	01

Các tổ chức/ doanh nghiệp có khả năng, nhu cầu cung ứng đề nghị cung cấp các thông tin của hàng hóa nêu trên, cụ thể như sau:

1/ Tên hàng hóa, ký mã hiệu/ nhãn mác sản phẩm, hãng sản xuất/hãng chủ sở hữu, nước sản xuất, cấu hình, thông số kỹ thuật (Bao gồm cả quy cách đóng gói) vật tư đi kèm mà đơn vị đề xuất cung cấp (Kèm theo catalogue, tài liệu kỹ thuật, tài liệu chứng minh các tiêu chuẩn ISO, CE, FDA... của sản phẩm).

2/ Số lưu hành, số giấy phép nhập khẩu... (nếu có) của các hàng hóa chào hàng (Kèm theo tài liệu công bố, giấy phép lưu hành, giấy phép nhập khẩu... còn hiệu lực).

3/ Phân loại (A, B, C, D) đối với các hàng hóa là trang thiết bị y tế (Kèm theo tài liệu phân loại).

4/ Giá cụ thể của hàng hóa.

5/ Hợp đồng cung cấp loại hàng hóa đơn vị chào trong vòng 12 tháng (nếu có).

(Biểu chào có tối thiểu các nội dung theo phụ lục 2, 3 đính kèm)

- Thời hạn cung cấp thông tin: Trước 16 giờ 30 phút ngày 11/8/2025.

- Địa chỉ nhận thông tin: Khoa Dược – VTYT, Bệnh viện Bảo vệ sức khỏe tâm thần.

+ Địa chỉ: Số 14 ngõ 361 đường Đặng Châu Tuệ, P. Quang Hanh, tỉnh Quảng Ninh.

+ Bộ phận thường trực: Ông Đặng Anh Cường – SĐT: 0975.599.113

- Hình thức nhận hồ sơ: 01 bộ hồ sơ bản cứng + 01 USB chứa bản mềm toàn bộ tài liệu cần cung cấp nêu trên và bản chào giá bằng file .pdf, file Word, Excel.

Bệnh viện Bảo vệ sức khỏe tâm thần Quảng Ninh trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, DVTYT.

GIÁM ĐỐC



Vũ Minh Hạnh

PHỤ LỤC 1

(Kèm theo Thông báo số 348/TB-BVBVSKTT, ngày 01/8/2025 của Bệnh viện BVSK tâm thần Quảng Ninh)

TT	Thông số kỹ thuật tối thiểu	Số lượng	Ghi chú
1	Máy xét nghiệm sinh hóa tự động	01	
	Yêu cầu chung:		
	Sản xuất năm 2025 trở về sau		
	Hàng mới 100%		
	Nhà sản xuất đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc CE, FDA hoặc tương đương (Đối với thiết bị chính)		
	Xuất xứ thuộc nhóm nước, vùng lãnh thổ: EU + G7 (Đối với thiết bị chính)		
	Cấu hình cung cấp:		
	Máy chính kèm bộ phụ kiện tiêu chuẩn: 01 chiếc		
	Máy tính: 01 bộ		
	Máy in: 01 bộ		
	Bộ hóa chất chạy thử: 01 bộ (tối thiểu ≥ 500 xét nghiệm)		
	Hoá chất rửa: 01 bộ		
	Bộ lưu điện 6KVA: 01 bộ		
	Bộ lọc nước phù hợp với máy: 01 bộ		
	Tài liệu hướng dẫn sử dụng Tiếng Anh + tiếng Việt: 01 bộ		
	Thông số kỹ thuật:		
	Máy chính:		
	Chủng loại: Máy phân tích sinh hóa tự động hoàn toàn, truy cập ngẫu nhiên với khả năng làm xét nghiệm cấp cứu		
	Nguyên lý hoạt động: Sử dụng nguyên lý đo quang hoặc tương đương		
	Công nghệ đo: so màu hoặc đo màu và đo độ đục		
	Công suất tối đa: ≥ 400 xét nghiệm sinh hóa/giờ		
	Bộ phận xử lý mẫu:		
	Loại mẫu: gồm Huyết thanh, huyết tương, nước tiểu, máu toàn phần (HbA1c) và các loại dịch khác		
	Thể tích một lần hút mẫu: Từ $\leq 2,0 \mu\text{l}$ đến $\geq 25 \mu\text{l}$		
	Số vị trí để mẫu thử: ≥ 100 vị trí		
	Có ≥ 20 vị trí để mẫu được làm lạnh		
	Nhận dạng mẫu thử:		
	Hệ thống phân phối mẫu, bao gồm các chức năng		
	+ Phát hiện mực chất lỏng		
	+ Phát hiện tắc nghẽn hoặc có khả năng kiểm tra chất lỏng tồn dư.		
	+ Phát hiện va chạm		

	Bộ phận xử lý hóa chất:		
	Thể tích một lần hút hóa chất: Từ $\leq 20 \mu\text{l}$ đến $\geq 250 \mu\text{l}$		
	Khoang hóa chất:		
	+ Được giữ lạnh từ $\leq 4^\circ\text{C}$ đến $\geq 10^\circ\text{C}$		
	+ Số vị trí để hóa chất ≥ 70 vị trí		
	Nhận dạng hóa chất:		
	Kim hút hóa chất và bệnh phẩm riêng biệt		
	Bộ phận phản ứng:		
	Làm được đồng thời ≥ 40 loại xét nghiệm.		
	Tổng thể tích phản ứng: Từ $\leq 120 \mu\text{l}$ đến $\geq 350 \mu\text{l}$		
	Có chương trình tự động pha loãng trước mẫu thử:		
	Số lượng que khuấy trộn dung dịch phản ứng:		
	Cuvette được làm bằng:		
	Số vị trí cuvette trong buồng phản ứng:		
	Hệ thống ủ cuvette:		
	Có chức năng tự động rửa cuvette		
	Nguồn sáng:		
	Dùng đèn Halogen hoặc cao hơn		
	Hệ thống quang học:		
	+ ≥ 12 bước sóng khác nhau		
	+ Dải phổ: từ $\leq 340 \text{ nm}$ đến $\geq 795 \text{ nm}$		
	+ Dải hấp thụ từ 0 đến $\geq 3 \text{ OD}$		
	Hiệu chuẩn (Calibration):		
	Có chức năng tự động hiệu chuẩn		
	Có hệ thống giữ lạnh cho chất hiệu chuẩn		
	Kiểm chuẩn (Quality control):		
	Tuân theo luật Westgard hoặc nhiều hơn		
	Có chức năng tự động QC		
	Có hệ thống giữ lạnh cho chất kiểm chuẩn		
	Phần mềm:		
	Điều khiển, hiển thị bằng phần mềm qua hệ thống máy tính		
	Hệ điều hành: windows hoặc tương đương để tương thích với hệ thống		
	Có khả năng lưu trữ dữ liệu		
	Lượng nước cần để vận hành máy: $\geq 30 \text{ lít/giờ}$		
	Kết nối: Có thể kết nối 1 hoặc 2 chiều với máy chủ (LIS)		
	Máy tính đồng bộ hoặc đồng bộ với máy chính		
	CPU: Intel core i5, thế hệ 13 trở lên		
	Ổ cứng: $\geq 512\text{GB SSD}$		
	RAM: $\geq 8 \text{ GB DDR5}$ hoặc cao hơn		
	Chuột, bàn phím: 01 bộ		
	Hệ điều hành: Có bản quyền hoặc cao hơn		

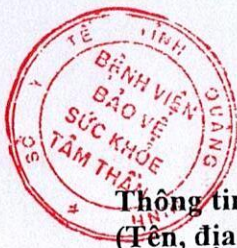
	Màn hình:		
	Kích thước: ≥ 23 inches		
	Độ phân giải: $\geq (1920 \times 1080)$		
	Tấm nền: IPS hoặc cao hơn		
	Máy in laser đen trắng:		
	Tốc độ: ≥ 18 trang/phút		
	Độ phân giải: $\geq 600 \times 600$ dpi		
	Khổ giấy: A4, B5, A5 hoặc nhiều hơn		
	Loại kết nối máy in: USB, Wifi hoặc nhiều hơn		
	Thời gian khởi động: ≤ 60 giây		
	Bộ lưu điện		
	Chủng loại: Online		
	Công suất: ≥ 6 KVA		
	Bộ lọc nước RO chuyên dụng phù hợp để vận hành hệ thống xét nghiệm		
	- Công suất: ≥ 30 lít/h.		
	- Nước đầu vào: Theo tiêu chuẩn nước sạch sinh hoạt.		
	- Nước đầu ra: Phù hợp để cho máy hoạt động.		
2	HỆ THỐNG X-QUANG KỸ THUẬT SỐ	01	
	Yêu cầu chung		
	Thiết bị mới 100%		
	Năm sản xuất 2025 trở về sau		
	Thiết bị đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc CE, FDA hoặc tương đương (Đối với thiết bị chính)		
	Xuất xứ thuộc nhóm nước: G7 (Đối với thiết bị chính)		
	Cấu hình cung cấp:		
	- Nguồn phát cao tần: 1 bộ		
	- Hệ thống cột giữ bóng kiểu gắn sàn nhà hoặc trần nhà: 1 bộ		
	- Bóng phát tia công suất: 1 bộ		
	- Bộ chuẩn trực công nghệ đèn Led: 1 bộ		
	- Cáp cao thế: 1 cặp		
	- Giá chụp phổi: 1 cái		
	- Bàn bệnh nhân chuyển động 4 hướng: 1 cái		
	- Bồn cassette bàn và trên giá chụp phổi: 2 cái		
	- Hệ thống chuyển đổi Xquang kỹ thuật số DR: 02 tấm		
	- Bộ máy trạm xử lý hình ảnh: 01 bộ		
	- Phần mềm thu nhận và xử lý hình ảnh: 01 bộ		
	- Bộ lưu điện 2kVA: 01 cái		
	- Tài liệu hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Anh, tiếng Việt: 01 bộ		
	Thông số kỹ thuật		
	Nguồn phát:		
	Kỹ thuật chụp X-quang tối thiểu gồm: Công nghệ 3 điểm (kV, mA and s), Công nghệ 2 điểm (kV, and mAs)		

+ Công suất: $\geq 50\text{kW}$, tối đa $\geq 630\text{mA}$		
+ Tối đa $\geq 125\text{kV}$		
+ Công tắc tay		
+ Nguồn 3 pha		
+ mAs: $\leq 0,1$ tới ≥ 600 mAs		
+ Thời gian: $\leq 0,1$ tới ≥ 630 ms		
Bóng phát tia:		
Cụm bóng Xquang:		
+ Khả năng trữ nhiệt tối đa:		
+ Khả năng tỏa nhiệt liên tục tối đa:		
Bóng X-quang:		
+ Tiêu điểm: $\geq 0.6/1.2\text{mm}$		
+ Khả năng trữ nhiệt của Anode:		
+ Tối đa $\geq 150\text{kV}$		
+ Tản nhiệt liên tục tối đa:		
+ Vật liệu anode:		
+ Góc/ đường kính anode:		
+ Bức xạ rò rỉ tối đa:		
+ Trường bức xạ tia X:		
Bộ chuẩn trực:		
+ Xoay bằng tay hoặc tự động		
+ Đèn LED hoặc tương đương		
+ Hẹn giờ tích hợp		
+ Căn chỉnh laser		
+ Rò rỉ bức xạ tối đa:		
+ Bộ lọc vốn có:		
Cột mang bóng đứng:		
+ Di chuyển dọc (cột mang bóng):		
+ Di chuyển theo chiều dọc (tiêu điểm):		
+ Xoay bóng:		
Giá chụp phổi:		
+ Hành trình dọc:		
+ Bucky:		
Bàn bốn hướng:		
+ Kích thước mặt bàn:		
+ Phạm vi di chuyển bàn:		
+ Phạm vi di chuyển của tấm nhận ảnh:		
+ Khối lượng bệnh nhân tối đa: ≥ 250 kg		
+ Phanh:		
+ Bucky:		
+ Khoảng cách tối đa giữa tiêu điểm tia X và bề mặt phim:		
+ Khoảng cách giữa mặt bàn và phim:		
+ SID:		

	Tính năng tấm nhận ảnh:		
	Cảm biến chuyển đổi tia X thành một hình ảnh kỹ thuật số		
	Ứng dụng trong chụp X-Quang tổng quát		
	Cảm biến: aSi TFT hoặc CMOS hoặc tương đương		
	Màn chuyển đổi: cSi hoặc tương đương		
	Vùng hoạt động: $\geq 430 \times 430 \text{mm}$		
	Cảm biến pixel: $\geq 3072 \times 3072$ ($\geq 9.4 \text{M pixels}$)		
	Độ phân giải pixel:		
	Độ phân giải không gian:		
	Dữ liệu hình ảnh: $\geq 16 \text{ bit}$		
	Chế độ kích hoạt:		
	Thời gian truyền dữ liệu:		
	Thời gian chu kỳ chụp:		
	Dữ liệu đầu ra:		
	Thông số kỹ thuật bộ máy trạm điều khiển:		
	Hệ điều hành: Windows 10 trở lên có bản quyền		
	Vi xử lý CPU Core $\geq i5$, thế hệ thứ 13 trở lên		
	Card xử lý đồ họa rời: $\geq 2 \text{GB}$		
	RAM: $\geq 16 \text{GB DDR5}$		
	Ổ cứng: SSD $\geq 500 \text{GB}$; HDD 1TB		
	Màn hình chuyên dụng đọc hình ảnh dùng trong y tế: $\geq 24 \text{ inch}$		
	Đặc tính phần mềm thu nhận và xử lý hình ảnh:		
	Thời gian thu ảnh:		
	DICOM: Hỗ trợ Tiêu chuẩn DICOM 3.0, bao gồm SCU in DICOM, MPPS, SCU lưu trữ DICOM, và SCU danh sách làm việc DICOM		
	Backup lưu trữ:		
	Xử lý hậu kỳ thứ cấp:		
	Thao tác hình ảnh:		
	+ Đánh dấu kỹ thuật số		
	+ Tùy chỉnh chú thích		
	+ Cắt ảnh và cài đặt cắt ảnh trước		
	+ Cắt ảnh elip		
	+ Zoom to/nhỏ		
	+ Chức năng Pan		
	+ Đảo ngược (thang màu xám)		
	+ Lật (Dọc/Ngang)		
	+ Đo góc và chiều dài		
	+ Xoay (Xuôi/Ngược chiều kim đồng hồ)		
	+ Từ chối và Lưu hình ảnh		
	+ Điều chỉnh cửa sổ/cấp độ		
	+ Kính lúp		
	+ Văn bản kỹ thuật số miễn phí		

+ Độ tương phản, độ sáng		
Tính năng đặc biệt:		
+ Từ chối phân tích		
+ Lưu trữ tệp DICOM cục bộ		
+ Hỗ trợ đa ngôn ngữ		
+ Hỗ trợ đa kết nối PACS		
+ Hỗ trợ đa kết nối máy in DICOM		
+ GUI thân thiện với người dùng		
+ Tùy chỉnh tiêu đề danh sách làm việc		
+ Khâu (chỉ dành cho phiên bản Y tế)		
+ Cửa sổ hàng đợi in/gửi hình ảnh		
+ Tự động xóa hình ảnh để quản lý ổ cứng		
+ Hiệu chuẩn chiều dài		
+ Cấu hình sẵn cho các thông số khác nhau (tình trạng phơi nhiễm, ROI, vị trí bệnh nhân, v.v.)		
+ Cấu hình trước để xử lý hình ảnh khác nhau (Marker, Label, Annotation)		
+ Biểu đồ		
+ Nhập hình ảnh		
Máy sấy đồ vải		
I. Yêu cầu chung		
Thiết bị mới 100%.		
Năm sản xuất: 2025 trở về sau.		
Xuất xứ thuộc nhóm nước, vùng lãnh thổ: G7 + EU		
Nhà sản xuất đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 9001, 14001, CE		
Nguồn điện sử dụng: 380V-50 Hz		
Môi trường hoạt động:		
Nhiệt độ tối đa: ≥ 35 độ C		
Độ ẩm tối đa: $\geq 80\%$		
II. Cấu hình cung cấp		
Máy chính: 01 máy		
Tủ điện 3 pha có chống đảo pha: 01 bộ		
Cáp nguồn từ tủ điện vào máy: 01 bộ		
Hệ thống ống xả khí chuyên dụng và phụ kiện lắp đặt máy hoàn chỉnh: 01 hệ thống		
Phụ kiện tiêu chuẩn kèm theo: 01 bộ		
Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ		
III. Thông số kỹ thuật		
Lồng sấy bằng thép không gỉ hoặc tương đương		
Lồng sấy có tính năng đảo chiều		
Có nút dừng máy khẩn cấp		
Điều khiển bằng vi xử lý		

	Có ≥ 2 chương trình:		
	- Chương trình tự động		
	- Chương trình thời gian.		
	Có tính năng theo dõi sự hoạt động của thanh đốt		
	Máy tối thiểu có chức năng: chọn thời gian sấy, chương trình sấy, nhiệt độ sấy		
	Lỗi trong chương trình hoặc trong máy được hiển thị trên màn hình.		
	Công suất sấy: ≥ 65 kg/mẻ		
	Thể tích lồng sấy: ≥ 1200 lít		
	Tốc độ quay của lồng sấy:		
	Công suất tạo nhiệt điện:		
	Tổng thời gian sấy:		
	Năng lượng tiêu thụ/mẻ:		
	Công suất mô tơ quạt:		
	Công suất motor lồng sấy:		
	Đường kính ống thoát khí:		
	Lưu lượng khí:		
	Đường kính cửa:		
	Độ ồn: ≤ 70 dB		



PHỤ LỤC 2

(Kèm theo Thông báo số 348/TB-BVBVSKTT, ngày 01/8/2025 của Bệnh viện BVSX tâm thần Quảng Ninh)

Thông tin của nhà thầu
(Tên, địa chỉ, số điện thoại, email)

VĂN BẢN CHÀO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Bảo vệ sức khỏe tâm thần Quảng Ninh

Căn cứ Thông báo số 348/TB-BVBVSKTT, ngày 01/8/2025 của Bệnh viện Bảo vệ sức khỏe tâm thần Quảng Ninh Về việc thông báo nhu cầu mua sắm trang thiết bị y tế. Chúng tôi, (tên đơn vị.....) có địa chỉ tại: xin gửi đến Quý cơ quan bảng chào giá và thông tin của các loại hàng hóa đáp ứng nhu cầu của Quý cơ quan như sau:

STT	Tên hàng hóa	Ký mã hiệu/ nhãn mác sản phẩm	Hãng sản xuất/ Hãng chủ sở hữu (nếu có)	Nước sản xuất	Xuất xứ	Số đăng ký lưu hành/ số giấy phép nhập khẩu	Phân loại của hàng hóa (không phân loại, A, B, C, D)	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đã bao gồm VAT) (VND)	Thành tiền (VND)	Ghi Chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)

- Thời gian bảo hành:..... (đơn vị cung cấp chào tối thiểu 12 tháng nhưng không thấp hơn thời gian bảo hành tiêu chuẩn của nhà sản xuất kể từ khi bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng. Các thiết bị, hạng mục có thời gian bảo hành khác nhau thì ghi rõ thời gian bảo hành của từng hạng mục).
- Thời gian giao hàng kể từ ngày ký hợp đồng:.....
- Báo giá trên có hiệu lực:..... (tối thiểu 120 ngày)
- Chúng tôi cam kết các thông tin nêu trên là hoàn toàn chính xác và cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm về các thông tin đã cung cấp cho Đơn vị.

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Số đăng ký lưu hành hoặc giấy phép nhập khẩu: nếu hàng hóa không có số đăng ký lưu hành hoặc giấy phép nhập khẩu thì giải thích lý do và ghi rõ không có hoặc không cần theo quy định nào của pháp luật...;

- Phân loại của hàng hóa: áp dụng với hàng hóa chào là trang thiết bị y tế (A, B, C, D); Nếu hàng hóa nhà thầu chào không phải là trang thiết bị y tế thì ghi rõ: không phân loại.

*** Đơn vị cung cấp cùng với bảng cung cấp thông tin hàng hóa này các tài liệu sau:**

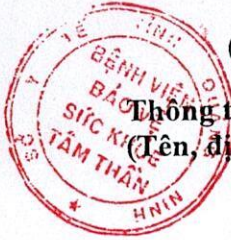
1. Catalogue, tài liệu kỹ thuật, tài liệu chứng minh các tiêu chuẩn ISO, EC, FDA... của sản phẩm;
2. Giấy lưu hành/ giấy phép nhập khẩu hoặc tài liệu có giá trị pháp lý tương đương;
3. Tài liệu chứng minh phân loại đối với hàng hóa là trang thiết bị y tế;
4. Hợp đồng cung cấp loại hàng hóa đơn vị chào trong vòng 24 tháng (nếu có);

(Kèm theo 01 USB chứa toàn bộ các tài liệu trên).

Đơn vị chào thiếu các thông tin theo quy định về hàng hóa, bản chào của đơn vị sẽ không được chấp nhận./.

PHỤ LỤC 3

(Kèm theo Thông báo số 348/TB-BVBVSKTT, ngày 01/8/2025 của Bệnh viện BVSX tâm thần Quảng Ninh)



Thông tin của nhà thầu
(Tên, địa chỉ, số điện thoại, email)

BẢNG KÊ KHAI CẤU HÌNH, THÔNG SỐ KỸ THUẬT CỦA CÁC MẶT HÀNG CHÀO GIÁ

(Bảng kê khai này là một phần không tách rời của văn bản chào giá của nhà thầu)

Kính gửi: Bệnh viện Bảo vệ sức khỏe tâm thần Quảng Ninh

Căn cứ Thông báo số 348/TB-BVBVSKTT, ngày 01/8/2025 của Bệnh viện Bảo vệ sức khỏe tâm thần Quảng Ninh Về việc thông báo nhu cầu mua sắm mua sắm trang thiết bị y tế. Chúng tôi, (tên đơn vị.....) có địa chỉ tại: xin gửi đến Quý cơ quan bảng chào giá và thông tin của các loại hàng hóa đáp ứng nhu cầu của Quý cơ quan như sau:

STT	Tên hàng hóa, Tên thương mại, Model/ký mã hiệu, Hãng sản xuất, Xuất xứ, Đơn vị tính, Số lượng, Thông số kỹ thuật	Bảng đáp ứng
I	Máy.....	Máy.....
A	Yêu cầu chung:	Yêu cầu chung:
	Thiết bị mới 100%,	Thiết bị mới 100%,
	Đạt tiêu chuẩn chất lượng	Đạt tiêu chuẩn chất lượng
	Năm sản xuất: 2025 trở về sau	Năm sản xuất: 2025 trở về sau
B	Cấu hình cung cấp:	Cấu hình cung cấp:
1		
2		
C	Thông số kỹ thuật:	Thông số kỹ thuật:
.....		

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Lưu ý: Đơn vị chào giá chào đầy đủ tất cả các thông tin của hàng hóa (Tên hàng hóa, Tên thương mại, Model/ký mã hiệu, Hãng sản xuất, Xuất xứ, Đơn vị tính, Số lượng, Thông số kỹ thuật) đối với cả các thiết bị phụ trợ đi kèm theo hệ thống